TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15/QĐ-TA	*Thanh Trì, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Trần Thị Thu Thủy

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Đặng Mai Hoa

Ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy số 4 – Hà Nội tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 12/QĐ-TA ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với:

Họ và tên: **PHẠM ĐÌNH T** sinh năm: 1990 Giới tính: Nam

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Trình độ văn hóa: 10/12

Nghề nghiệp: Lái xe

HKTT: Xóm 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An

Con ông: Phạm Đình C và bà: Trần Thị N

Tiền án:

- Năm 2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội "Cướp tài sản"

- Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm 8 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Tiền sự: không.

Hiện đang lưu trú tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 4, có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T: Ông Phạm Văn L – Phó phòng Lao động Thương binh và Xã hội

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì:* Bà Đặng Thị Sơn Cầm – Kiểm sát viên

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm là anh Phạm Đình T. Theo hồ sơ thể hiện anh T nghiện ma tuý từ tháng 10/2015 tới nay. Ngày 29/12/2017, anh T bị Công an đồn C kiểm tra hành chính và tiến hành xét nghiệm ma tuý trong nước tiểu. Theo phiếu trả lời kết quả của Trung tâm y tế xã N thì kết quả xét nghiệm của anh T dương tính với chất ma túy. Do đó, UBND xã N đã lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T.

Ngày 04/01/2018, phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có văn bản số 01/LĐTB&XH đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Đình T và chuyển toàn bộ hồ sơ đến Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì.

Tại phiên họp: Đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Đình T. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Đình T là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Cơ quan đề nghị và người bị đề nghị tuân thủ các quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Đình T từ 22 - 24 tháng.

Người bị đề nghị là anh Phạm Đình T: Giữ nguyên những lời trình bày như trong hồ sơ, thừa nhận việc nghiện ma tuý từ tháng 10/2015, không có ý kiến gì về việc Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp cai nghiện tại trung tâm, chỉ đề nghị Toà án xem xét rút ngắn thời gian áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị là anh Phạm Đình T được lập theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Công an và UBND xã N lập hồ sơ theo quy định đã được Phòng Tư pháp huyện Thanh Trì kiểm tra tính pháp lý và có văn bản của phòng Lao

động Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Người bị đề nghị – anh Phạm Đình T là người nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi, lang thang, không nơi ở cố định; năm 2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội "Cướp tài sản"; Năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xử phạt 2 năm 8 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Anh T đã nhận thức được việc nghiện ma túy của mình là ảnh hưởng xấu tới sức khỏe và tình hình trật tự an toàn xã hội và tự nguyện khai báo.

Xét đề nghị của Đại diện phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì và lời trình bày của người bị đề nghị; đủ cơ sở kết luận người bị đề nghị anh Phạm Đình T là đối tượng nghiện ma túy, đã trên 18 tuổi, không nơi ở cố định, có 01 tiền án về tội "Cướp tài sản" và 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Đình T là cần thiết, có căn cứ pháp luật. Khi áp dụng có xem xét đến việc anh T có tần suất sử dụng ma túy không nhiều, đã có thái độ ăn năn, hối cải, mong muốn được cai nghiện để làm lại cuộc đời, trở thành người có ích cho xã hội.

Căn cứ vào Điều 95, 96, 105, 107, 110 Luật xử lý vi phạm hành chính

Căn cứ Điều 20, 22, 23, 24, 30, 31, 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Phạm Đình T

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 23 (hai ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Anh Phạm Đình T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Anh T khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại.

Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T, Công an huyện Thanh Trì thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Công an huyện Thanh Trì;
- Phòng LĐTB&XH huyện;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- UBND xã N;
- Người bị đề nghị;
- Lưu.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
Thẩm phán

(đã ký)

Trần Thị Thu Thủy